

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Client name (Khách hàng) : BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Address (Địa chỉ) : Số 215, đường Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

Environmental Job no (Mã phiếu quan trắc MT) : MT202500088
JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : YC141531014
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong chai thủy tinh và cal nhựa kín còn nguyên vẹn được bảo quản trong thùng xốp ở nhiệt độ 4.4 độ C
Source of sample (Nguồn mẫu) : Công ty TNHH Công Nghệ NHONHO lấy mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 29/03/2025
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 31/03/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 01/04/2025

Sample code/ Mã mẫu:		YC141531014/1		
Sample name/ Tên mẫu:		Nước thải		
Sampling Information/ (Thông tin lấy mẫu)		Nước thải_NT01_Nước thải tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải của bệnh viện_VĐ: 10°45'17.8"N - KĐ: 106°39'50.8"E		
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Testing Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
pH ⁽⁵⁾ (#)	TCVN 6492:2011	/	/	7.68
Nhu cầu oxy sinh hóa (BOD ₅) ⁽⁵⁾	SMEWW 5210B:2023	mg/L	1.00	45.6
Nhu cầu oxy hóa học (COD) ⁽⁵⁾	SMEWW 5220 D:2023	mg/L	13.0	85.7
Tổng chất rắn lơ lửng (TSS) ⁽⁵⁾	SMEWW 2540D:2023	mg/L	4.00	56.0
Sulfua (tính theo H ₂ S) ⁽⁵⁾	SMEWW 4500-S ²⁻ B&D:2023	mg/L	0.015	ND
Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) ⁽⁵⁾	TCVN 5988:1995	mg/L	0.500	9.36
Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N) ⁽⁵⁾	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ E:2023	mg/L	0.200	1.98
Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P) ⁽⁵⁾	SMEWW 4500-P E:2023	mg/L	0.020	2.08
Tổng dầu mỡ động thực vật ⁽⁵⁾	SMEWW 5520 B&F:2023	mg/L	1.65	3.37 < LOQ(5.0)
Hoạt độ phóng xạ Alpha ⁽⁵⁾	TCVN 8879:2011	Bq/L	0.01	ND
Hoạt độ phóng xạ Beta ⁽⁵⁾	TCVN 8879:2011	Bq/L	0.15	0.165 < LOQ(0.45)

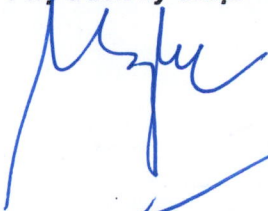
TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor Vimcert no:..../ Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ Vimcert số.....
- (5) Parameter is designated by Ministry of Natural Resources and Environment / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Tài nguyên và Môi trường
- (#) Results are provided from on site measurement records/ Kết quả được cung cấp từ Biên bản đo hiện trường
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/ sample unit/ Không phát hiện/ đơn vị mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NHO Terms and Conditions. NHO only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NHO. NHO chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả.
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NHO is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NHO

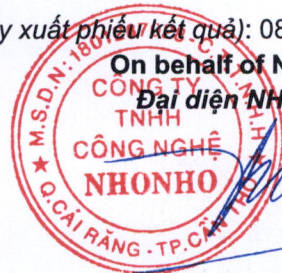
Authorized Technical Representative

Phụ trách kỹ thuật



LÊ SỸ NGHI

Report date (Ngày xuất phiếu kết quả): 08/04/2025



On behalf of NHO

Đại diện NHO

ĐINH HOÀNG THIÊN

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Client name (Khách hàng) : BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Address (Địa chỉ) : Số 215, đường Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

Environmental Job no (Mã phiếu quan trắc MT) : MT202500088
JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : YC141531014
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong chai thủy tinh và cal nhựa kín còn nguyên vẹn được bảo quản trong thùng xốp ở nhiệt độ 4.4 độ C
Source of sample (Nguồn mẫu) : Công ty TNHH Công Nghệ NHONHO lấy mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 29/03/2025
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 31/03/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 01/04/2025

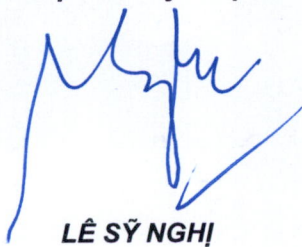
Sample code/ Mã mẫu:		YC141531014/1		
Sample name/ Tên mẫu:		Nước thải		
Sampling Information/ (Thông tin lấy mẫu)		Nước thải_NT01_Nước thải tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải của bệnh viện_VĐ: 10°45'17.8"N - KĐ: 106°39'50.8"E		
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Testing Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Định lượng Coliforms ⁽⁵⁾	TCVN 8775:2011	CFU/100ml	/	<1
Phát hiện Salmonella spp. ⁽⁵⁾	TCVN 9717:2013	Phát hiện/100ml	eLOD50= 3 CFU/100ml	ND
Shigella spp. ⁽⁵⁾	SMEWW 9276:2023	Phát hiện/100ml	eLOD50=3 CFU/100ml	ND
Vibrio cholerae ⁽⁵⁾	SMEWW 9278:2023	Phát hiện/100ml	eLOD50=3 CFU/100ml	ND

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

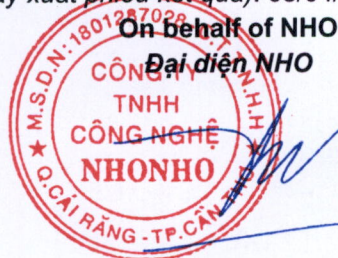
Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor Vimcert no:..../ Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ Vimcert số.....
- (5) Parameter is designated by Ministry of Natural Resources and Environment / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Tài nguyên và Môi trường
- (#) Results are provided from on site measurement records/ Kết quả được cung cấp từ Biên bản đo hiện trường
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/ sample unit/ Không phát hiện/ đơn vị mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NHO Terms and Conditions. NHO only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NHO. NHO chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả.
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NHO is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NHO

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật


LÊ SỸ NGHI

Report date (Ngày xuất phiếu kết quả): 08/04/2025



ĐINH HOÀNG THIÊN